TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH** Bản án số: 83/2023/HS-ST Ngày: 27-3-2023	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thắng; bà Trần Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023; tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 23-02-2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 14-3-2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Thành L - sinh năm 1987 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 10/84 đường L, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Mạnh T (đã chết) và bà Trần Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: Ngày 28-3-2017 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-8-2018). Ngày 30-01-2013 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (chấp hành xong hình phạt tù ngày 27-5-2021), tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21-11-2012 Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phúc thẩm phạt 30 tháng tù về tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích

động mạnh"; bị tạm giữ từ ngày 17-11-2022, chuyển tạm giam từ ngày 26-11-2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Ông Trần Đăng T, anh Hoàng Quang Đ (không triệu tập tới phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16-11-2022, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 84 đường L, phường T, thành phố N phát hiện Lưu Thành L đang dừng xe máy biển kiểm soát 18KB-1343 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác đã thu giữ trong túi quần bên phải của L đang mặc 01 túi nilong màu trắng, kích thước (02 x 02) cm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (L khai là ma túy tổng hợp dạng đá mua về để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng ký hiệu L và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lưu Thành L. Ngoài ra còn thu giữ của Lưu Thành L 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 18KB-1343, 01 điện thoại di động Iphone màu đen (đều đã cũ). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lưu Thành L và niêm phong ký hiệu T.

Bản Kết luận giám định số 1671/KL-KTHS ngày 18-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilong màu trắng kích thước (02 x 02) cm được niêm phong ký hiệu L gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 0,257 gam.

Bản Kết luận giám định số 1672/KL-KTHS ngày 24-11-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Có tìm thấy thành phần chất Methamphetamine trong mẫu nước tiểu được niêm phong ký hiệu T gửi giám định.

Tại Cơ quan Điều tra, Lưu Thành L khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 16-11-2022, L điều khiển xe máy biển kiểm soát 18KB-1343 từ nhà một người bạn xã hội (không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể) về nhà L. Khi đi qua bãi rác ở khu vực

Cảng than, đường T, thành phố N, L nhặt được 01 túi nilong màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Bản thân L có sử dụng ma túy tổng hợp nên biết trong túi nilong có chứa ma túy tổng hợp dạng đá. L cất túi ma túy vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm chỗ sử dụng. Khi L đi đến khu vực đầu ngõ 84 đường L, phường T, thành phố N thì bị phát hiện, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-TPNĐ ngày 23-02-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Lưu Thành L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Lưu Thành L xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; mẹ bị cáo là bà Trần Thị Thịnh có huân huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lưu Thành L theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lưu Thành L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và tiêu hủy số nước tiểu không còn giá trị sử dụng trong một chai nhựa theo mẫu giám định 1672/KL-KTHS. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã cũ, song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lưu Thành L có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng; bản Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16-11-2022, tại khu vực đầu ngõ 84 đường L, phường T, thành phố N, Lưu Thành L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,257 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, khối lượng Methamphetamine bị cáo tàng trữ là 0,257 gam nên bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo có 02 tiền án chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp định khung tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm". Vì vậy việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; mẹ bị cáo là bà Trần Thị T có huân huy chương kháng chiến chống

Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là đối tượng có nhân thân xấu.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo Lưu Thành L là đối tượng có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, cải tạo nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy trong phong bì niêm phong số 1671/KL-KTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ; số nước tiểu trong một chai nhựa hoàn trả mẫu giám định 1672/KL-KTHS không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã cũ là tài sản của cá nhân bị cáo Lưu Thành L, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, song tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 18KB-1343 thu giữ của bị cáo Lưu Thành L hiện tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Lưu Thành L bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Thành L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lưu Thành L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2022.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 1671/KL-KTHS và số nước tiểu trong một chai nhựa hoàn trả mẫu giám định 1672/KL-KTHS. Trả lại cho Lưu Thành L 01 điện thoại di động Iphone màu đen đã cũ (vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-02-2023).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lưu Thành L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lưu Thành L được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N (02 bản);
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nguyên